TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2023/HS-PT
Ngày: 19 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu**.

Các Thẩm phán: Ông **Mai Văn Hùng Cường**.

Bà **Lâm Ngọc Tuyền**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thu Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Minh Hiếu** – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 82/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Trần Thanh T do có kháng cáo ngày 24 tháng 4 năm 2023 của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2023/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đối với bị cáo:

Trần Thanh T, sinh năm: 1990, tại huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1963; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình, bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự 01 lần:

Ngày 20/10/2020, bị Tòa án nhân dân huyện C quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 16 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến nay bị cáo chưa chấp hành quyết định.

Về nhân thân:

- Ngày 12/11/2019 bị Ủy ban nhân dân xã Đ ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong vào ngày 13/02/2020.

- Ngày 24/8/2020, bị Công an xã Đ ra quyết định số 2819 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt là 1.500.000 đồng. Đóng phạt ngày 10/11/2020.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/9/2022 đến ngày 05/10/2022 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo, 03 bị hại, 07 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Quốc T1 cùng với các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Thanh T, Phạm Lâm Chánh H là bạn bè chơi chung với nhau. Trong khoảng thời gian từ ngày 10/4/2022 đến ngày 19/7/2022, T1 cùng với D, T, H thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện C. Vụ thứ nhất và vụ thứ hai do Nguyễn Quốc T1 và Bùi Tuấn D thực hiện, Trần Thanh T tham gia vụ thứ 3 cụ thể như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 19/7/2022, tại quán bán nước giải khát (không tên) ở Huyện lộ B thuộc ấp A, xã Đ, huyện C, Phan Quang V (không rõ năm sinh), cư trú ấp A, xã Đ, huyện C là bạn của T nói với T nhà của ông Lê Văn Q, sinh năm 1958 ở ấp A, xã Đ, huyện C không người trông coi và kêu T đi trộm cắp tài sản nhà ông Q, sau đó V điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) của V chở T đến nhà của ông Q để chỉ địa điểm rồi chở T về lại quán bán nước giải khát. Tại đây T rủ H và dùng điện thoại di động hiệu Nokia loại phím bấm gọi rủ T1 cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhà ông Q thì cả hai đồng ý.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T1 điều khiển xe mô tô hiệu Dream biển số 63S5-5795 của T1 đi từ nhà đến quán nước nói trên để chở H và T đến nhà ông Q. Khi đến nơi T ở ngoài cảnh giới, đồng thời dở hàng rào B40 cho T1 và H chui vào, khi vào được bên trong T1 sử dụng thang của nhà ông Q leo lên mái nhà định dở ngói leo vào nhưng không được. Sau đó H đi vòng ra phía sau nhà dùng chân đạp mạnh làm cửa nhà bung ra, cả hai đi vào nhà tìm kiếm tài sản, H đi vòng ra nhà trước thấy 01 bộ lư đồng có đặc điểm gồm: 01 nồi lư cao 45 cm; thân lư hình trụ ngang 23 cm, rộng 19 cm; 02 bên mỗi bên có gắn 03 trái đào; đế lư cao 11,5 cm, ngang 21 cm, rộng 18 cm; 02 chân nến có đặc điểm như nhau: cao 45 cm, đường kính dĩa 25 cm, đường kính đỉnh 5,5 cm, đường kính đế 18,5 cm, để trên bàn đặt giữa nhà nên kêu T1 vào lấy trộm. H lấy trộm 02 chân đèn, T1 lấy trộm đế lư và nồi lư (thân lư) bỏ vào thùng giấy T1 lấy ở gần cửa phòng ngủ. Ngoài ra, H còn lấy trộm 01 con heo đất ở phòng ngủ bên trong có

số tiền 200.000 đồng. Sau đó cả hai cùng đem thùng giấy có bộ lư đồng trộm cắp ra để lên xe mô tô, T1 điều khiển xe chở T, H cùng bộ lư đồng về tiệm xăm ở Huyện lộ B thuộc ấp A, xã Đ, huyện C của Trần Thanh T4, sinh năm 1992, cư trú ấp A, xã Đ, huyện C nhờ T4 bán dùm. T4 gọi điện thoại cho Nguyễn Thành C (tên gọi khác T2), sinh năm 1989, cư trú khu B, thị trấn C, huyện C nhờ T2 bán, T2 đồng ý nên T4 chở bộ lư qua nhà T2. Do không đủ tiền mua, T2 chở bộ lư qua nhà Huỳnh Vinh T3 (tên gọi khác L1), sinh năm 1962, cư trú Khu M, thị trấn C bán cho L1 được số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi bán được bộ lư, T2 về nói với T4 bán bộ lư được 4.200.000 đồng, T2 giữ lại 200.000 đồng tiền công bán dùm và đưa cho T4 4.000.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T4 về tiệm xăm đưa cho T 4.000.000 đồng, T đưa cho T4 500.000 đồng tiền công đi bán dùm và giữ lại 3.500.000 đồng. T chia cho H 1.000.000 đồng, T1 1.500.000 đồng và giữ 1.000.000 đồng. Số tiền trên T, T1 và H đã tiêu xài cá nhân hết. Quá trình xác minh T, T1 và H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện C số 57/KLĐG-TTHS ngày 29/9/2022 xác định: 01 bộ lư đồng trị giá 6.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2023/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1 điều 51 điều 17, điều 38 và điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành bản án được tính từ ngày tạm giữ là ngày 29/9/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, bị cáo Trần Thanh T có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm số 21/2023/HS-ST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về chăm lo cho gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu được trong quá trình điều tra thể hiện: Bị cáo Nguyễn Quốc T1 cùng với bị cáo Trần Thanh T và bị cáo Phạm Lâm Chánh H thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.200.000 đồng. Nên có đủ căn cứ kết luận các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2]. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ sức khỏe và nhận thức để biết rằng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo là liều lĩnh, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc bảo quản tài sản không có người trông coi để thực hiện hành vi phạm tội, đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu hợp pháp của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương và gây lo ngại cho người dân. Bản thân các bị cáo là thanh niên trẻ, khỏe nhưng lại lười lao động, thích ngồi không hưởng thụ, chiếm đoạt tài sản của người khác làm của riêng mình. Qua đó cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, nên cần có mức án nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng: Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Bị cáo Trần Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Trần Thanh T đã khắc phục thiệt hại cho người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên thấy rằng bị cáo T có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi như sử dụng trái phép chất ma túy, trộm cắp tài sản. Qua đó cho thấy bị cáo chưa ý thức được việc làm sai trái, không tự sửa chữa để có cuộc sống tốt đối với gia đình và xã hội. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là phù hợp với hành vi và quy định của pháp luật. Do vậy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

[4]. Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 21/2023/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang

Tuyên bố bị cáo **Trần Thanh T** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành bản án được tính từ ngày tạm giữ là ngày 29/9/2022.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Trung Hiếu